

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 32/2014/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2014

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: C
	Ngày: 22/4

NGHỊ ĐỊNH

Về quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;
Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;
Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải,
Chính phủ ban hành Nghị định về quản lý, khai thác và bảo trì công trình
đường bộ cao tốc.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định về quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc, bao gồm: Tổ chức giao thông trên đường cao tốc, điều hành giao thông, đảm bảo an toàn giao thông, bảo trì công trình đường cao tốc, xử lý sự cố, tai nạn xảy ra trên đường cao tốc, công tác cứu nạn, cứu hộ, trách nhiệm quản lý và bảo vệ công trình đường cao tốc.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Đường cao tốc là đường dành cho xe cơ giới, có dải phân cách chia đường cho xe chạy hai chiều riêng biệt; không giao nhau cùng mức với một hoặc các đường khác; được bố trí đầy đủ trang thiết bị phục vụ, bảo đảm giao thông liên tục, an toàn, rút ngắn thời gian hành trình và chỉ cho xe ra, vào ở những điểm nhất định.

2. Công trình đường cao tốc gồm: Đường cao tốc, trụ sở hoặc nhà làm việc trung tâm quản lý điều hành giao thông khu vực, trụ sở hoặc nhà làm việc trung tâm quản lý điều hành giao thông tuyến, trạm dừng nghỉ, trạm thu phí,

trạm kiểm tra tải trọng, hệ thống báo hiệu, hệ thống an toàn giao thông, hệ thống thoát nước, hệ thống điện, hệ thống quản lý giám sát giao thông, hệ thống thông tin liên lạc, hệ thống chiếu sáng, cây xanh và các công trình, thiết bị phụ trợ khác.

3. Kết cấu hạ tầng đường cao tốc gồm: Công trình đường cao tốc và hành lang an toàn đường cao tốc.

4. Hệ thống quản lý giám sát giao thông là hệ thống các thiết bị, ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến để quản lý, giám sát giao thông trên đường cao tốc được lắp đặt trong quá trình đầu tư xây dựng hoặc trong quá trình khai thác.

5. Tổ chức giao thông trên đường cao tốc là các biện pháp, hành động hướng dẫn, bắt buộc các phương tiện tham gia giao thông tuân thủ các quy tắc giao thông quy định trong Luật Giao thông đường bộ.

6. Cơ quan quản lý đường cao tốc là Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Bộ Giao thông vận tải; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

7. Đơn vị được giao tổ chức khai thác, bảo trì công trình đường cao tốc (sau đây gọi là đơn vị khai thác, bảo trì) là chủ thể trực tiếp thực hiện việc khai thác, bảo trì công trình đường cao tốc, được xác định trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền lợi thông qua Hợp đồng với Cơ quan quản lý đường cao tốc hoặc với Nhà đầu tư đối với các dự án thực hiện theo hình thức đối tác công - tư.

8. Trung tâm quản lý điều hành giao thông khu vực là cơ quan quản lý, điều hành giao thông các tuyến đường cao tốc, đường bộ trong một khu vực nhất định; trực thuộc Tổng cục Đường bộ Việt Nam.

9. Trung tâm quản lý điều hành giao thông tuyến là cơ quan quản lý, điều hành giao thông trên một tuyến, đoạn tuyến đường cao tốc; trực thuộc đơn vị được giao tổ chức khai thác, bảo trì công trình đường cao tốc.

10. Cứu hộ là hoạt động hỗ trợ phương tiện, hàng hóa tham gia giao thông trên đường cao tốc khi gặp tai nạn, sự cố.

11. Cứu nạn là hoạt động sơ cứu, cấp cứu ban đầu và đưa người bị nạn đến cơ sở y tế, hoạt động hỗ trợ người bị nạn trên đường cao tốc khi gặp tai nạn, sự cố.

Điều 4. Cơ chế quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc

1. Nhà nước tạo điều kiện để các thành phần kinh tế tham gia vào hoạt động quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc.

2. Nhà đầu tư có thể tự thực hiện quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc hoặc thuê đơn vị, tổ chức khác thực hiện hoạt động này.

Chương II

QUẢN LÝ, KHAI THÁC CÔNG TRÌNH ĐƯỜNG CAO TỐC

Điều 5. Nội dung quản lý nhà nước về khai thác công trình đường cao tốc

1. Quản lý, khai thác công trình đường cao tốc:
 - a) Tổ chức giao thông trên đường cao tốc;
 - b) Điều hành giao thông trên đường cao tốc;
 - c) Thông tin trên đường cao tốc;
 - d) Tuân tra, tuần đường, tuần kiểm trên đường cao tốc;
 - đ) Công bố đưa vào khai thác và tạm dừng khai thác đường cao tốc;
 - e) Trạm thu phí trên đường cao tốc.
2. Bảo vệ kết cấu hạ tầng đường cao tốc.
3. Đảm bảo an toàn giao thông trên đường cao tốc, xử lý sự cố, cứu nạn, cứu hộ trên đường cao tốc.

Điều 6. Tổ chức giao thông trên đường cao tốc

1. Tổ chức giao thông trên đường cao tốc tuân theo phương án tổ chức giao thông được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Nội dung phương án tổ chức giao thông trên đường cao tốc thực hiện theo quy định tại Điều 26 và Khoản 1 Điều 37 Luật Giao thông đường bộ.

2. Bộ Giao thông vận tải chịu trách nhiệm:

- a) Phê duyệt phương án, điều chỉnh phương án tổ chức giao thông trên đường cao tốc thuộc phạm vi quản lý;
- b) Phê duyệt phương án tổ chức giao thông đặc biệt trên đường cao tốc khi có thiên tai, tai nạn đặc biệt nghiêm trọng, sự cố công trình ảnh hưởng đến an toàn giao thông, tình huống về quốc phòng, an ninh;
- c) Quy định cụ thể trình tự, thủ tục việc lập, phê duyệt phương án tổ chức giao thông trên đường cao tốc.

3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt phương án tổ chức giao thông trên đường cao tốc thuộc phạm vi quản lý sau khi có ý kiến thỏa thuận với Bộ Giao thông vận tải.

4. Chủ đầu tư, nhà đầu tư tổ chức lập phương án tổ chức giao thông trên các tuyến đường cao tốc, trình cơ quan quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều này xem xét, phê duyệt.

Điều 7. Trung tâm quản lý điều hành giao thông khu vực

1. Trung tâm quản lý điều hành giao thông khu vực chịu trách nhiệm giám sát, điều hành hoạt động của các Trung tâm quản lý điều hành giao thông tuyến và điều hành giao thông khu vực thuộc phạm vi quản lý.

2. Trung tâm quản lý điều hành giao thông khu vực kết nối với Trung tâm quản lý điều hành giao thông tuyến qua hệ thống quản lý giám sát giao thông.

3. Trung tâm quản lý điều hành giao thông khu vực là đơn vị sự nghiệp có thu. Kinh phí hoạt động của Trung tâm được bố trí từ Quỹ Bảo trì đường bộ Trung ương, trích từ nguồn thu phí của các tuyến cao tốc trong phạm vi quản lý và các nguồn thu hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Trung tâm quản lý điều hành giao thông tuyến

1. Đơn vị khai thác, bảo trì chịu trách nhiệm tổ chức và quản lý, khai thác các Trung tâm quản lý điều hành giao thông tuyến theo quy định của Bộ Giao thông vận tải.

2. Trung tâm quản lý điều hành giao thông tuyến chịu sự giám sát, điều hành của Trung tâm quản lý điều hành giao thông khu vực; đồng thời chịu trách nhiệm gửi thông tin giao thông từ các Trung tâm quản lý điều hành giao thông tuyến tới Trung tâm quản lý điều hành giao thông khu vực để quản lý, điều hành.

Điều 9. Thông tin trên đường cao tốc

1. Thông tin trên đường cao tốc gồm thông tin cố định và thông tin thay đổi:

a) Thông tin cố định được cung cấp bằng hệ thống báo hiệu đường bộ trên đường cao tốc;

b) Thông tin thay đổi là những thông tin thay đổi theo thời gian gồm: Thời tiết, mật độ giao thông, tư vấn hành trình, thời gian hành trình dự kiến, thông tin về sự cố, tai nạn, tạm dừng khai thác và các thông tin khác liên quan đến giao thông trên đường cao tốc. Các thông tin này được cung cấp qua hệ thống thông tin như mạng internet, sóng radio, các điểm cung cấp thông tin, biển báo thông tin điện tử trên đường cao tốc.

2. Đơn vị khai thác, bảo trì chịu trách nhiệm cung cấp thông tin theo phương án tổ chức giao thông đã được phê duyệt.

3. Trung tâm quản lý điều hành giao thông khu vực chỉ đạo đơn vị khai thác, bảo trì cung cấp thông tin giao thông trên cơ sở phương án tổ chức giao thông đặc biệt được Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt khi có tình huống khó khăn đột xuất xảy ra.

Điều 10. Tuần tra, tuần đường và tuần kiểm trên đường cao tốc

1. Cảnh sát giao thông thực hiện việc tuần tra, kiểm soát giao thông trên đường cao tốc và thông qua hệ thống giám sát giao thông để phát hiện, xử lý vi phạm pháp luật về giao thông đường bộ; phối hợp với đơn vị được giao tổ chức khai thác, bảo trì đường cao tốc phát hiện, ngăn chặn hành vi vi phạm quy định bảo vệ công trình, hành lang an toàn đường cao tốc.

2. Đơn vị khai thác, bảo trì thực hiện công tác tuần đường trên đường cao tốc để tuần tra, kiểm tra và theo dõi tổ chức giao thông, tai nạn giao thông, tình trạng công trình đường cao tốc; phát hiện kịp thời hư hỏng hoặc các hành vi xâm phạm công trình đường cao tốc, các hành vi lấn chiếm, sử dụng trái phép đất của đường cao tốc, hành lang an toàn đường cao tốc; xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý.

3. Cơ quan quản lý đường cao tốc thực hiện việc tuần kiểm trên đường cao tốc để kiểm tra, theo dõi, giám sát kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ tuần đường; xử lý theo thẩm quyền hoặc phối hợp xử lý các hành vi vi phạm công trình đường cao tốc, lấn chiếm, sử dụng trái phép đất của đường cao tốc, hành lang an toàn đường cao tốc.

Điều 11. Công bố đưa vào khai thác và tạm dừng khai thác đường cao tốc

1. Công trình đường cao tốc chỉ được đưa vào khai thác sử dụng khi bảo đảm yêu cầu thiết kế, bảo đảm chất lượng và đạt các tiêu chuẩn theo quy định và có phương án tổ chức giao thông được phê duyệt.

2. Tạm dừng khai thác đường cao tốc là trường hợp tạm không sử dụng một chiều hoặc cả hai chiều của tuyến đường cao tốc. Tạm dừng khai thác đường cao tốc được thực hiện trong các trường hợp sau:

a) Một hoặc nhiều công trình trên đường cao tốc gặp sự cố không thể hoạt động bình thường, ảnh hưởng đến an toàn giao thông trên đường cao tốc;

b) Xảy ra tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng bắt buộc phải tạm dừng khai thác;

c) Phục vụ yêu cầu quốc phòng, an ninh.

3. Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công bố đưa vào khai thác và tạm dừng khai thác các tuyến đường cao tốc trong phạm vi quản lý.

Điều 12. Trạm thu phí trên đường cao tốc

Trạm thu phí trên đường cao tốc thực hiện việc thu phí phương tiện giao thông trên đường cao tốc, áp dụng công nghệ thu phí tiên tiến, hiện đại, được xây dựng theo quy hoạch hoặc dự án đầu tư được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định. Hoạt động của trạm thu phí phải đảm bảo giao thông an toàn, thông suốt, tránh ùn tắc giao thông tại khu vực trạm thu phí.